ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4011 /KH-UBND	*Kon Tum, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công văn số 6936/VPCP-KSTT ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để giảm tầng nấc, khâu trung gian, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; càng "áp lực" thì càng phải "nỗ lực", chuyển từ trạng thái "bị động" sang "chủ động"; tạo sự thân thiện, cải thiện quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Khen thưởng, động viên và kỷ luật nghiêm minh, kịp thời.

- Đẩy mạnh xây dựng các hệ thống thông tin, sử dụng tài nguyên thông tin, dữ liệu thiết thực, hiệu quả, có tính kết nối, liên thông cao phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, nhất là vùng khó khăn, vùng sâu vùng xa, biên giới, những người yếu thế khó tiếp cận với công nghệ thông tin.

2. Yêu cầu:

- Cải cách thủ tục hành chính phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo. Hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phải bảo đảm tính chính xác, kịp thời, không bị động, là công cụ hỗ trợ đắc lực cho chính quyền các cấp trong quá trình ra quyết định, nhất là phản ứng chính sách nhanh, kịp thời.

- Thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Xác định cụ thể công việc, giải pháp thực hiện và lộ trình hoàn thành; trang bị phương tiện thực hiện, đồng thời tận dụng nguồn lực sẵn có của các đơn vị, địa phương, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống công nghệ thông tin:

- Tiếp tục hoàn thiện về kỹ thuật đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum đáp ứng yêu cầu số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng yêu cầu tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính chính tại các bộ, ngành, địa phương; quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) và Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum phiên bản 2.0 theo Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Cơ quan phối hợp:* Đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin

- *Thời gian hoàn thành:* Phấn đấu hoàn thành trong tháng 12 năm 2022, chậm nhất trong quý I năm 2023.

2. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

a) Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công

khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

b) Tiến hành việc rà soát chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2022 *(sau khi các bộ ngành cập nhật hoàn chỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính)*

c) Tiếp tục tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.

- *Cơ quan chủ trì:* Trung tâm Phục vụ hành chính công; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong tháng 12 năm 2022.

d) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

đ) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, trong đó hoàn thành dứt điểm một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Hoàn thành việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

- Các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh, do các bộ, ngành triển khai cung cấp thuộc các lĩnh vực như: Đăng ký doanh nghiệp; quản lý đầu tư nước ngoài; giấy phép lái xe; giấy phép kinh doanh vận tải; cấp (đổi) biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; hộ tịch điện tử; lý lịch tư pháp; đăng ký, cấp phép hành nghề khám, chữa bệnh; xây dựng,... được tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ đầy đủ, chính xác, thường xuyên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại địa phương trên nhiều hệ thống.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

e) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức và định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã

- *Thời gian hoàn thành:* Thường xuyên

g) Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* Theo Kế hoạch riêng của Ủy ban nhân dân tỉnh

3. Về hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành

- Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, chậm nhất trước

tháng 12 năm 2023 hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã; đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

+ *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã

+ *Thời gian hoàn thành:* Hoàn thành trước tháng 6 năm 2023

- Xây dựng bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn thiện, nâng cấp để kết nối, tích hợp, chia sẻ phân hệ theo dõi nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

+ *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ *Thời gian hoàn thành:* Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023

- Sử dụng Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp để chỉ đạo, điều hành việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại địa phương mình quản lý; kịp thời chấn chỉnh kỷ cương, xử lý nghiêm cán bộ vi phạm và tăng cường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết; tuyên truyền, hướng dẫn tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp.

+ *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ *Thời gian hoàn thành:* Thường xuyên

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ *Cơ quan chủ trì:* Công an tỉnh

+ *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ *Thời gian hoàn thành:* Thường xuyên

(có phụ lục nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các đơn vị, địa phương chủ động cân đối chi thường xuyên để triển khai nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chủ trì đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 131/NQ-CP của Chính phủ.

b) Chủ trì tổ chức rà soát chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022.

d) Tham mưu hoàn thiện, nâng cấp để kết nối, tích hợp, chia sẻ giữa Hệ thống theo dõi, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

đ) Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định trước ngày 20 tháng cuối quý.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum.

b) Đảm bảo điều kiện thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các hệ thống của Bộ, ngành Trung ương qua trục LGSP của tỉnh.

3. Sở Tài chính: Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, theo phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản hướng dẫn liên quan.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tiếp tục triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022; Kế hoạch số 2215/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

b) Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

c) Xử lý kịp thời và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có các hành vi chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, tự yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định pháp luật gây khó khăn, phiền hà trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

d) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát chuẩn hóa danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; kịp thời phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai đồng bộ, thống nhất việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022; Kế hoạch số 2215/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

b) Triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động tại Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng nhận diện thương hiệu chung của Bộ phận Một cửa theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

c) Xử lý kịp thời và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có các hành vi chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, tự yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định pháp luật gây khó khăn, phiền hà trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

d) Đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

6. Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh: Tiếp tục phối hợp thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp đối với các thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm và Bộ phận Một cửa các cấp.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện; định kỳ hằng quý báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép trong báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính *(qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
  + Các PCVP UBND tỉnh (t/d);
  + Các phòng chuyên môn thuộc VP (t/h);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (t/h);
- Công an tỉnh (t/h);
- BCH Quân sự tỉnh (t/h);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh (t/h);
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- UBND các xã, phường, thị trấn (t/h);
- Viễn thông Kon Tum;
- Đài PT-TH, Báo Kon Tum;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC.VTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn Hoàn thành	Sản phẩm
I	**Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh**				
1	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh; sở, ban, ngành	Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã	Giai đoạn 2023-2025	Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong tỉnh.
2	Theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, thực thi phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính và triển khai rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Các văn bản hướng dẫn và đôn đốc việc triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.
II	**Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp**				
3	Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã; Trung tâm	Bộ phận Một cửa các cấp	Tháng 11/2022	100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ

		Phục vụ hành chính công			tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.
4	Rà soát việc chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban ngành	Sau khi các Bộ ngành công khai đầy đủ danh mục trên Cơ sở dữ liệu quốc gia	Danh mục kết quả chuẩn hóa được cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.
5	Tổ chức kiện toàn Bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 12/2022	Bộ phận một cửa các cấp được kiện toàn và triển khai Bộ nhận diện thương hiệu thống nhất
6	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được thực hiện nghiêm
7	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP. Hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo lộ trình Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày	Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; cán bộ, công chức, viên

	gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.			26/01/2022	chức được hướng dẫn thực hiện số hóa
8	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		100% hồ sơ giải quyết được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý.
9	Nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước. Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 3/2023	Hình thành kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
10	Chủ động phối hợp kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Theo tiến độ của Đề án 06	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh được kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh mạng và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

	tuyến.				
11	Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban ngành	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Các quy trình nội bộ, quy trình điện tử được ban hành, bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương.
12	Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Các dịch vụ công, thành toán trực tuyến được thúc đẩy. Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được thực hiện nghiêm túc, không bị chậm, muộn. Có phương án đề xuất giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến.
13	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Mẫu đơn, tờ khai được chuẩn hóa, điện tử hóa, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; việc ký số triển thiết bị di động được đẩy mạnh.

	hành chính.				
14	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.
15	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các sở, ban ngành	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia
III	**Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp**				
16	Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã.	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 12/2023	Văn bản, hồ sơ được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử tại tất cả các cấp.
17	Rà soát, chuẩn hóa danh mục chế độ báo cáo	Các sở, ngành,	Văn phòng Ủy	Tháng 3/2023	Các danh mục báo cáo định kỳ

	định kỳ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp	địa phương	ban nhân dân tỉnh		đã được chuẩn hóa trên Hệ thống.
18	Thực hiện việc cập nhật dữ liệu các chế độ báo cáo định kỳ đã chuẩn hóa trên Hệ thông thông tin báo cáo tỉnh đầy đủ, chính xác.	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên	Cung cấp dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp thông qua các biểu đồ, hình ảnh trực quan hóa trên Hệ thống.
19	Tham mưu hoàn thiện, nâng cấp để kết nối, tích hợp, chia sẻ giữa Hệ thống theo dõi, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Tổ Kiểm tra của Chủ tịch UBND tỉnh)		Tháng 6/2023	Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ
IV	**Các nhiệm vụ khác**				
20	Đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.	Công an tỉnh	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo tiến độ của Đề án 06	Các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06 được thúc đẩy để hoàn thành các mục tiêu đề ra.
21	Tập trung thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra. Theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, địa phương	Theo tiến độ Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-CP được thúc đẩy để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

	phương cập nhật, thông tin về kết quả cải cách quy định và cải cách thực thi, bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng yêu cầu của các tổ chức quốc tế đánh giá xếp hạng.				
22	Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết.	Ủy ban nhân dân cấp huyện		Thường xuyên	Kính phí triển khai được bảo đảm theo quy định của pháp luật
23	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo Văn phòng Chính phủ theo định kỳ hàng tháng theo quy định.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Thường xuyên	Các văn bản đôn đốc và báo cáo định kỳ